

*Lấp Vò, ngày 16 tháng 12 năm 2020.*

Số: 293/2020/QĐST- HNGĐ.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 486/2020/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 12 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Huỳnh Thị Bé H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp AT, xã BT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

*Bị đơn:* Đặng Thanh B, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp AT, xã BT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: Huỳnh Thị Bé H với Đặng Thanh B.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bé H và anh Đặng Thanh B thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Đặng Thanh B được quyền tiếp tục nuôi con tên Đặng Thống L, sinh ngày 04/4/2011, chị Huỳnh Thị Bé H được quyền tiếp tục nuôi con tên Đặng Hồng L, sinh ngày 27/11/2015, chị Huỳnh Thị Bé H và anh Đặng Thanh B không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Huỳnh Thị Bé H và anh Đặng Thanh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Huỳnh Thị Bé H và anh Đặng Thanh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Huỳnh Thị Bé H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BI/2019/0009847 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND H.Lấp Vò;
- CC THA DS H. Lấp Vò
- UBND xã (Phường);
- Các đ/s;
- Lưu: HS (Q), VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Kiều Tiên**